

Hà Nội, ngày 30 tháng 12 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

V/v: Thu phí sử dụng Cơ sở dữ liệu khi giao dịch hàng hóa thông qua hệ thống CQG

TỔNG GIÁM ĐỐC SỞ GIAO DỊCH HÀNG HOÁ VIỆT NAM

- Căn cứ Giấy phép thành lập Sở Giao dịch Hàng hóa Việt Nam số 4596/GP-BCT do Bộ Công Thương cấp ngày 01/09/2010 và các Giấy phép sửa đổi, bổ sung;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Sở Giao dịch Hàng hóa Việt Nam;
- Xét tình hình hoạt động thực tế,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thu phí sử dụng Cơ sở dữ liệu khi giao dịch hàng hóa thông qua hệ thống CQG

1. Từ ngày 01/01/2021, Thành viên, Khách hàng của Thành viên phải trả Phí sử dụng Cơ sở dữ liệu khi giao dịch hàng hóa với các Sở Giao dịch hàng hóa nước ngoài có liên thông với Sở Giao dịch Hàng hóa Việt Nam (MXV) thông qua hệ thống CQG theo Bảng Phí sử dụng Cơ sở dữ liệu đính kèm theo Quyết định này.
2. Thành viên đăng ký với MXV các tài khoản của Khách hàng và của Thành viên có nhu cầu sử dụng Cơ sở dữ liệu để giao dịch hàng hóa thông qua hệ thống giao dịch CQG theo hướng dẫn và quy định của MXV.

Điều 2. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký, thay thế Quyết định số 345/QĐ/TGD-MXV về việc thu phí sử dụng cơ sở dữ liệu khi giao dịch hàng hóa thông qua hệ thống CQG do MXV ban hành ngày 01/09/2020.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Thành viên và Khách hàng của Thành viên có trách nhiệm nộp đầy đủ các phí cho MXV theo quy định tại Điều 1 của Quyết định này.
2. Khối Quản lý Thành viên, Khối Quản lý Rủi ro, Khối Tài chính Kế toán, Trung tâm Thanh toán Bù trừ trực thuộc MXV có trách nhiệm hướng dẫn các Thành viên, Khách hàng của Thành viên nộp đầy đủ phí theo đúng quy định.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu HC./.

KT. TỔNG GIÁM ĐỐC



PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC
Nguyễn Đức Dũng

BẢNG TÍNH PHÍ SỬ DỤNG CƠ SỞ DỮ LIỆU THÔNG QUA HỆ THỐNG CQG

(Ban hành kèm theo Quyết định số **488/QĐ/TGD-MXV** ngày **30/12/2020**.....)

Đơn vị: VND/ tháng

Nội dung thanh toán	Phí hàng tháng ⁽¹⁾ (đã bao gồm thuế)	Phân loại dữ liệu sử dụng	Ghi chú
1. Phí mở tài khoản giao dịch CQG	Miễn phí		
2. Phí cố định (User Trader)	720,000		CQG Desktop/CQG Trader/App Mobile
3. Phí sử dụng dữ liệu thị trường (do Thành viên Kinh doanh, Khách hàng của Thành viên tự chọn) ⁽²⁾			
ICE EU	3,870,000		
ICE US	3,440,000		
SGX	540,000		
3.1. Dữ liệu thị trường dành cho người dùng chuyên nghiệp (Pro market data)			
OSE/TOCOM	1,400,000		
CBOT	3,210,000		
COMEX	3,210,000		
NYMEX	3,210,000		
3.2. Dữ liệu thị trường dành cho người dùng không chuyên nghiệp (Non-Pro market data)⁽³⁾			
CBOT+ COMEX+NYMEX (CME Bundle)	Market Depth	890,000	Hiện thị thang giá + cung cầu thị trường
	Top of Book	90,000	Chỉ hiển thị giá khớp
CBOT	Market Depth	320,000	Hiện thị thang giá + cung cầu thị trường
	Top of Book	30,000	Chỉ hiển thị giá khớp
COMEX	Market Depth	320,000	Hiện thị thang giá + cung cầu thị trường
	Top of Book	30,000	Chỉ hiển thị giá khớp



NYMEX	320,000	Market Depth	Hiện thị thang giá + cung cầu thị trường
	30,000	Top of Book	Chỉ hiện thị giá khớp
OSE/TOCOM	830,000		

Chú thích:

- (1) MXV sẽ thông báo các mức chi phí khi có thay đổi
- (2) Chỉ CME & OSE/TOCOM phân loại đối tượng người dùng, các Sở giao dịch hàng hóa khác áp dụng giá chung với mọi đối tượng người dùng
- (3) Yêu cầu bắt buộc người dùng phải đăng ký form Non-Pro Self Certification Form với MXV

Cơ sở dữ liệu thị trường của các Sở giao dịch hàng hóa liên thông được bồi đắp & in nghiêng có sự thay đổi phí.

